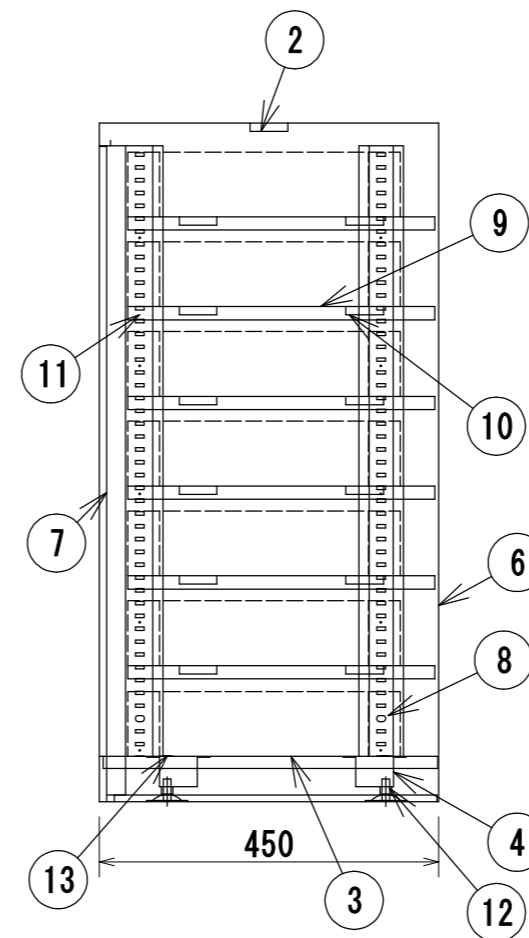
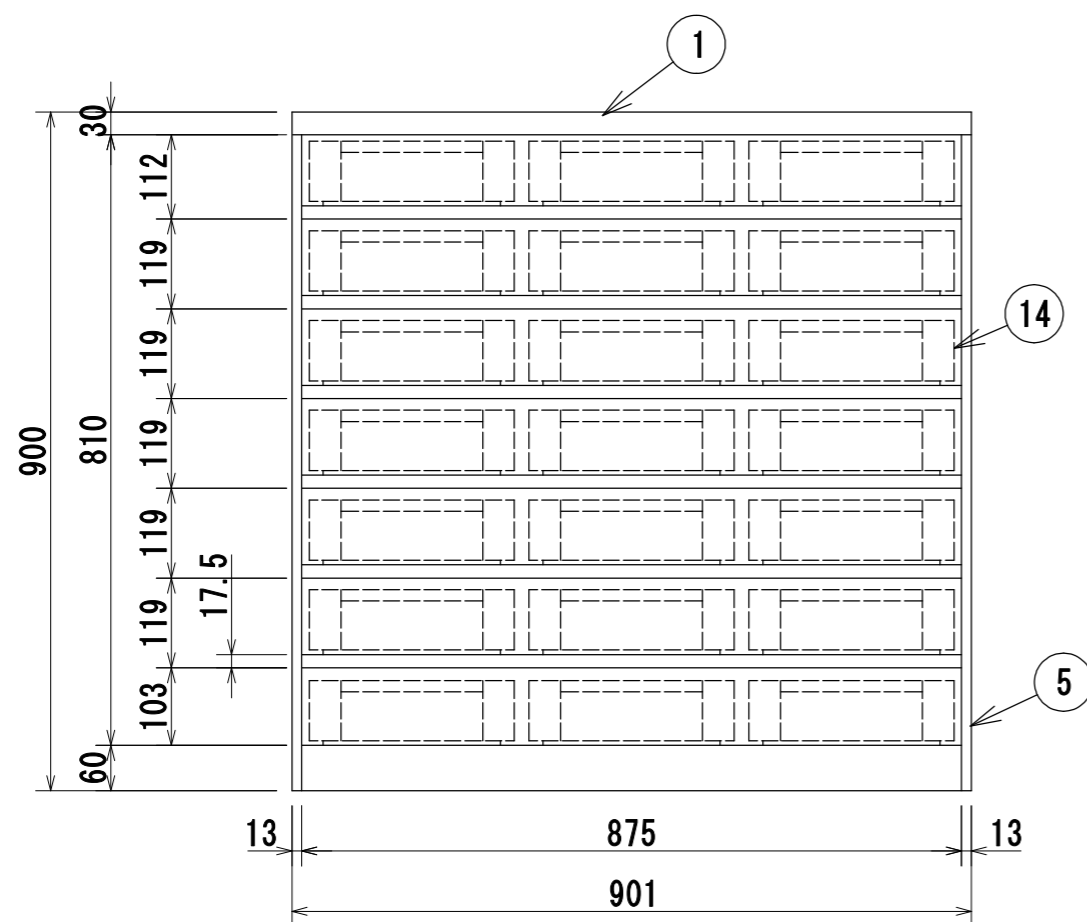


生産工場	656500
納入形態	完成品
塗装色	ニューグレー
大日本塗料製	メラミン焼付
塗料製品名	デリコン#300-5分艶
マンセル近似値	5Y-7.5/1



14	コンテナTSK-6TM	21	PP樹脂 (透明)
13	連結キャップ	4	ABS樹脂
12	アジャスター	4	SPCC t1.6
11	棚受	24	SPCC t2.0
10	棚骨	12	SPCC t0.5
9	棚板	6	SPCC t0.7
8	後支柱板	2	SPCC t1.0
7	前支柱板R・L	2	SPCC t1.2
6	裏板	1	SPCC t0.7
5	側板	2	SPCC t0.7
4	地骨	2	SPCC t1.2
3	地板	1	SPCC t0.7
2	天骨	1	SPCC t0.5
1	天板	1	SPCC t0.8
番号	部品名	数量	材質

備考 _____

承認 検図 設計
 吉澤

TRUSCO トラスコ中山株式会社

設計年月日
 2016/11/2

全業

受入 No.
 TRA16023

306CF-SK21TM
 図面名称 パンラックケースCF型

scale
 1/10